TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 21-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Tuấn.

Bà Đinh Thu Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Việt P, sinh ngày 15/5/1985, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ A, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Đình P1 và bà Trịnh Thị T; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 25/5/2024 đến ngày 01/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- *Người làm chứng:* ông Lê Văn N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 25/5/2024 P thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực Chợ C, thành phố T tìm mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, P gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine, được bọc ngoài bằng giấy mềm màu trắng, bên trong là giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc là chất bột dạng cục màu trắng với

giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Phạm Việt P đang cầm trên tay phải 01 gói ma túy đứng một mình ở lề đường Tôn Thất T1, đoạn thuộc tổ C, phường T, thành phố T để bắt xe ôm đi về thì tổ Công tác Công an thành phố T đi đến yêu cầu kiểm tra, thấy vậy P thả gói ma túy mua được từ tay phải của mình xuống nền đường cạnh chỗ P đang đứng. Khi được yêu cầu, P đã cầm gói ma túy lên giao nộp cho Công an, đồng thời khai nhận là gói ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong gói ma túy thu giữ của P, sau đó đưa P cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu xám bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành trưng cầu giám định chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M) thu giữ của Phạm Việt P. Tại bản kết luận giám định số 471/KL-KTHS-MT ngày 30/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2692 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin). Heroine (Heroin) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSTĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Việt P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Việt P và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Việt P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Việt P từ 16 tháng tù đến 19 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: số ma túy còn lại sau định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; mảnh giấy bạc màu vàng; mảnh giấy mềm màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Việt P đã khai nhận hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận bản thân bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 11 giờ 50 phút, ngày 25/5/2024 tại đường T, đoạn thuộc tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Phạm Việt P đã có hành vi cất giữ 0,2692 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cất giữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

..."

Khối lượng ma túy, loại Heroine bị cáo tàng trữ trái phép được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công, do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người không có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt: xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với thẻ căn cước công dân và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max, bên trong lắp 01 sim Mobifone là giấy tờ cá nhân và tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; số vỏ bao gói niêm phong, mảnh giấy bạc màu vàng, mảnh giấy mềm màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo mua của người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Việt P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Việt P 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi số: 471KL-KTHS-MT, vụ Phạm Việt P, sinh năm 1985, cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/5/2024, tại phường T, thành phố T. Mẫu vật hoàn trả gồm M= 0,1800 gam, là ma túy loại Heroin; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong;

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, kích thước (6,0x5,5)cm;

- 01 mảnh giấy mềm màu trắng kích thước (30x9,5)cm.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/7/2024 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

3. Về án phí: bị cáo Phạm Việt P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quách Thành Trung